

Ngày 31/03/2025	26,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-5.4%	-5.4%	1.8%

2024	
ROE	5.2%
	+/- YoY ▼ 3.2%

Q1/25			
DT thuần	14.5	QoQ ▼ 7.40 ▼ 33.6%	YoY ▼ 4.30 ▼ 22.7%
	tỷ VNĐ		

2024	
DT thuần	78.5
	YoY ▲ 16.7 ▲ 27.0%
	tỷ VNĐ

Q1/25			
LN gộp	5.01	QoQ ▼ 0.62 ▼ 10.9%	YoY ▼ 0.72 ▼ 12.5%
	tỷ VNĐ		

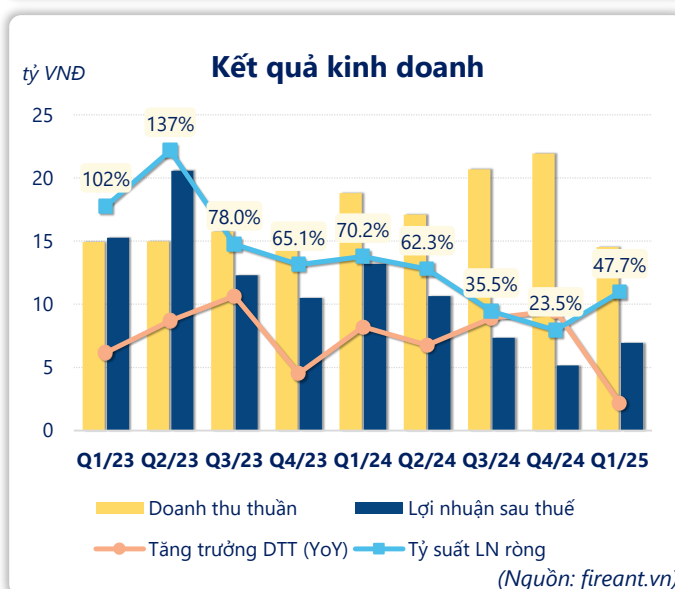
2024	
LN gộp	19.9
	YoY ▲ 3.90 ▲ 24.2%
	tỷ VNĐ

Q1/25			
LN thuần	7.48	QoQ ▲ 2.70 ▲ 56.5%	YoY ▼ 8.32 ▼ 52.7%
	tỷ VNĐ		

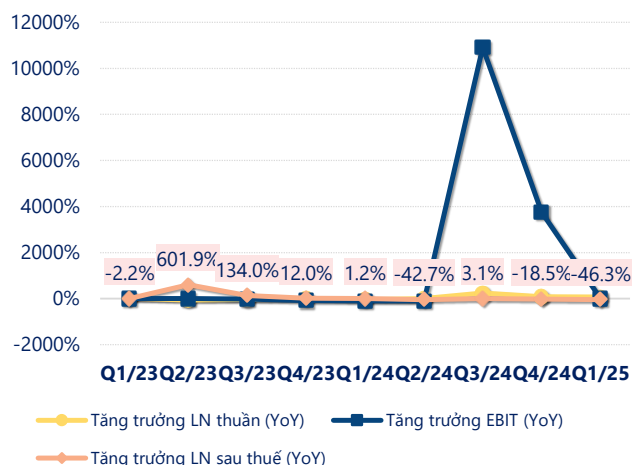
2024	
LN thuần	42.2
	YoY ▼ 24.9 ▼ 37.1%
	tỷ VNĐ

Q1/25			
LN sau thuế	6.94	QoQ ▲ 1.78 ▲ 34.5%	YoY ▼ 6.26 ▼ 47.4%
	tỷ VNĐ		

2024	
LN sau thuế	36.4
	YoY ▼ 22.2 ▼ 37.9%
	tỷ VNĐ

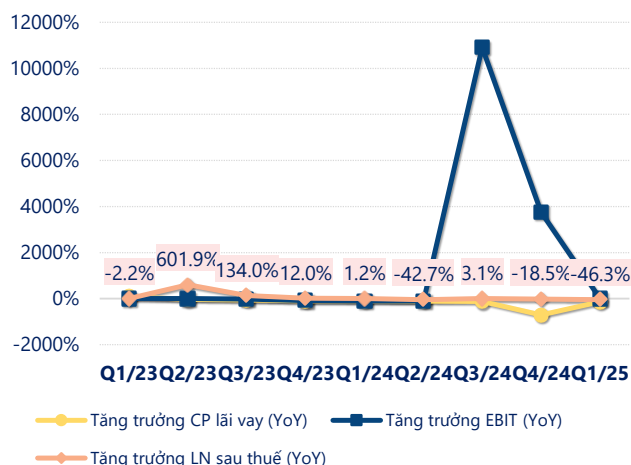


Tăng trưởng lợi nhuận



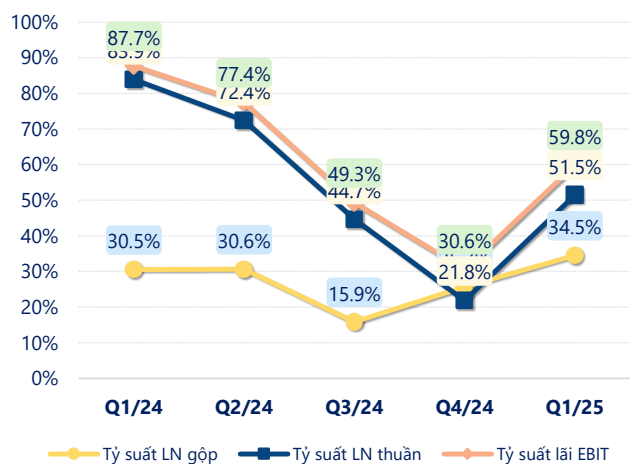
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



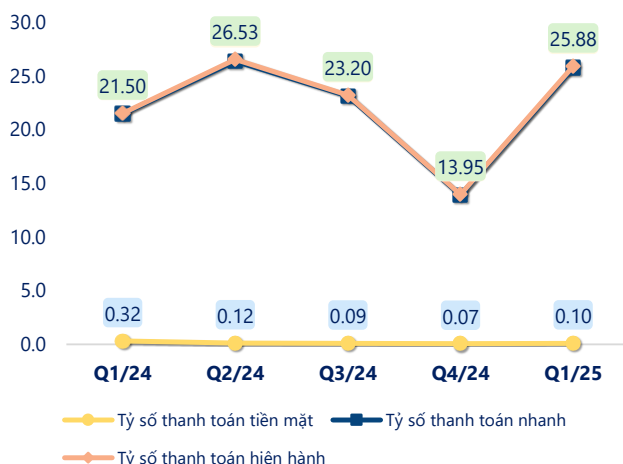
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



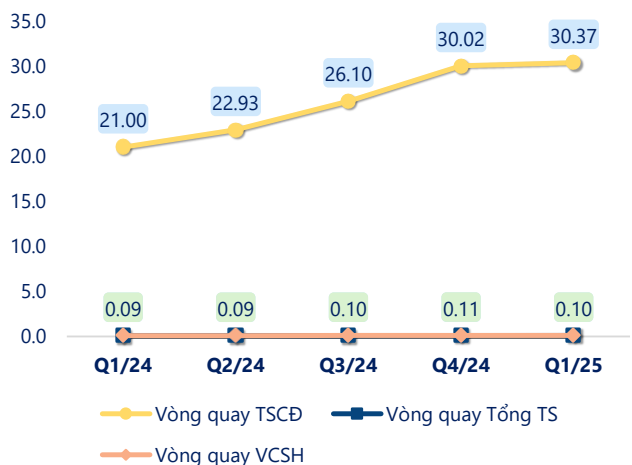
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



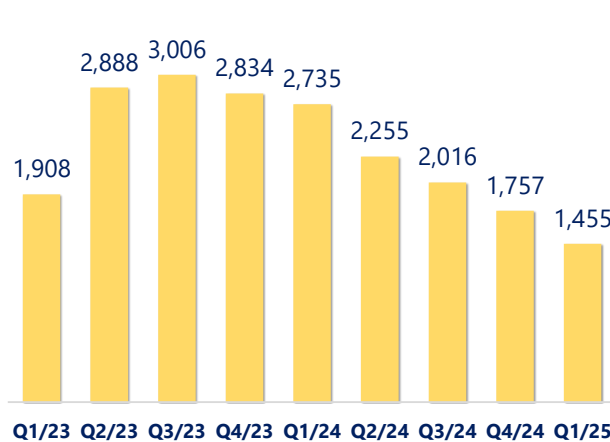
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	14.5	18.8	-22.7%	78.5	61.8	27.0%
Giá vốn hàng bán	9.52	13.1	-27.3%	58.6	45.8	28.0%
Lợi nhuận gộp	5.01	5.73	-12.5%	19.9	16.0	24.2%
Doanh thu HĐTC	5.41	8.28	-34.7%	33.2	38.1	-12.8%
Chi phí TC	1.19	-3.18	138%	2.32	-14.0	117%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0.00	-100%
LN trong công ty LKLD	-0.05	0.14	-138%	-1.91	5.80	-133%
Chi phí bán hàng	0.06	0.06	2.1%	0.33	0.22	48.5%
Chi phí QLDN	1.64	1.51	8.4%	6.40	6.56	-2.5%
LN thuần từ HĐKD	7.48	15.8	-52.7%	42.2	67.1	-37.1%
Lợi nhuận khác	1.22	0.72	69.2%	4.47	3.95	13.0%
LN trước thuế	8.70	16.5	-47.3%	46.6	71.0	-34.4%
Lợi nhuận sau thuế	6.94	13.2	-47.4%	36.4	58.6	-37.9%
LNST của CĐ cty mẹ	6.94	13.2	-47.4%	36.4	58.6	-37.9%

(Nguồn: fireant.vn)

